TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 90/2026/VDS-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Võ Huy H**, sinh năm 1994.

Căn cước công dân số: 046094013330 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/3/2022.

Địa chỉ: 9 N, phường T, thành phố H.

- Chị **Ngô Nguyễn Kỳ D**, sinh năm 1993.

Căn cước công dân số: 079193038018 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ: 7 Đ, phường V, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường V, thành phố Hồ Chí Minh*)* vào ngày 22/02/2022. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm, đời sống hôn nhân không hòa hợp. Xét thấy, mâu thuẫn hôn nhân giữa anh H, chị D đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D.

[2] Về con chung: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D.

- Về con chung: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Huy H và chị Ngô Nguyễn Kỳ D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh H, chị D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000380 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố H. Anh H và chị D đã nộp đủ.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1 – Huế;
- Thi hành án Dân sự thành phố Huế;
- UBND phường Vườn Lài;
(ĐKKH số: 12, ngày 22/02/2022)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Vũ Tiến